TRƯỜNG ĐẠI HỌC LUẬT HÀ NỘI
PHÒNG ĐÀO TẠO ĐẠI HỌC

DANH SÁCH SINH VIÊN ĐỦ ĐIỀU KIỆN TỐT NGHIỆP KHÓA 44, LỚP 4435 (PHÂN HIỆU)
Đợt xét: đợt 1 (tháng 3/2023)

TT	MSSV	Họ và tên		Ngày sinh	Nơi sinh	Giới tính	Dân tộc	Quốc tịch	Số TCTL	Điểm TBTL	Điểm TBTL Hệ 4	Xếp loại	Ngành tốt nghiệp
1	4435002	Hồ Thị Phương	Anh	01/06/2001	Đăk Lăk	Nữ	Kinh	Việt Nam	127	7.62	3.04	Khá	Ngành Luật
2	4435004	Phạm Thị Hoàng	Anh	14/06/2001	Đăk Lăk	Nữ	Kinh	Việt Nam	127	7.38	2.96	Khá	Ngành Luật
3	4435006	Trần Tuấn	Anh	22/10/2001	Đắk Nông	Nam	Kinh	Việt Nam	127	7.57	3.04	Khá	Ngành Luật
4	4435007	Lê Gia	Bảo	19/02/2001	Đắk Lắk	Nam	Kinh	Việt Nam	127	7.43	2.97	Khá	Ngành Luật
5	4435008	H Yun Li	Byă	30/03/2000	Đăk lăk	Nữ	Êđê	Việt Nam	127	7.19	2.76	Khá	Ngành Luật
6	4435009	Nguyễn Thị Kim	Chi	14/05/2001	Đắk Lắk	Nữ	Kinh	Việt Nam	127	8.29	3.44	Giỏi	Ngành Luật
7	4435010	Nguyễn Trần Cẩm	Chi	03/05/2001	Hà Tĩnh	Nữ	Kinh	Việt Nam	130	8.1	3.33	Giỏi	Ngành Luật
8	4435011	Lăng Minh	Chí	23/03/2001	Đăk Lăk	Nam	Nùng	Việt Nam	127	7.76	3.13	Khá	Ngành Luật
9	4435019	Trần Mạnh	Hải	16/11/2001	Đắk Lắk	Nam	Kinh	Việt Nam	127	7.31	2.9	Khá	Ngành Luật
10	4435021	Nguyễn Đình	Hiếu	05/12/2001	Bắc Ninh	Nam	Kinh	Việt Nam	127	7.45	2.96	Khá	Ngành Luật
11	4435022	Trần Thị Thanh	Hiền	28/03/2001	Đắk Lắk	Nữ	Kinh	Việt Nam	127	7.99	3.33	Giỏi	Ngành Luật
12	4435023	Trần Thị Thanh	Hòa	28/03/2001	Đăk Lăk	Nữ	Kinh	Việt Nam	127	7.71	3.11	Khá	Ngành Luật
13	4435025	Hoàng Dương	Huy	20/01/2000	Đăk Lăk	Nam	Kinh	Việt Nam	127	7.6	3.07	Khá	Ngành Luật
14	4435026	Đặng Quốc	Hùng	10/10/2001	Đăk Lăk	Nam	Kinh	Việt Nam	127	7.32	2.91	Khá	Ngành Luật
15	4435029	Lò Thị	Linh	06/07/2000	Đăk Lăk	Nữ	Thái	Việt Nam	127	7.52	2.99	Khá	Ngành Luật
16	4435033	Đỗ Đăng	Mạnh	18/04/2001	Bắc Giang	Nam	Kinh	Việt Nam	127	7.47	2.93	Khá	Ngành Luật
17	4435034	Nguyễn Đức	Minh	10/12/2001	Đắk Lắk	Nam	Kinh	Việt Nam	127	7.27	2.89	Khá	Ngành Luật
18	4435035	Nguyễn Lê Bá	Minh	17/09/2001	Đăk Lăk	Nam	Kinh	Việt Nam	127	6.86	2.59	Khá	Ngành Luật
19	4435038	Đoàn Thị Linh	Ngân	06/11/2001	Đăk Lăk	Nữ	Kinh	Việt Nam	127	7.13	2.82	Khá	Ngành Luật
20	4435039	Phạm Khôi	Nguyên	29/08/2001	Thái Bình	Nam	Kinh	Việt Nam	127	7.46	2.97	Khá	Ngành Luật
21	4435041	Phùng Thị Như	Nguyệt	27/12/2001	Đăk Lăk	Nữ	Kinh	Việt Nam	127	7.47	2.95	Khá	Ngành Luật
22	4435042	Nguyễn Văn	Nhân	28/07/2001	Đăk Lăk	Nam	Kinh	Việt Nam	127	7.25	2.86	Khá	Ngành Luật
23	4435043	Nguyễn Thị Hồng	Nhung	11/01/2001	Đồng Nai	Nữ	Kinh	Việt Nam	127	6.8	2.58	Khá	Ngành Luật
24	4435044	Nguyễn Thùy Tuyết	Nhung	25/05/2001	Đăk Lăk	Nữ	Kinh	Việt Nam	127	7.29	2.87	Khá	Ngành Luật
25	4435046	H Mơng	Niê	06/01/2001	Đăk Lăk	Nữ	Êđê	Việt Nam	127	7.65	3.1	Khá	Ngành Luật
26	4435047	Nguyễn Tấn	Phát	10/10/2001	Đăk Lăk	Nam	Kinh	Việt Nam	127	7.35	2.88	Khá	Ngành Luật

TT	MSSV	Họ và tên		Ngày sinh	Nơi sinh	Giới tính	Dân tộc	Quốc tịch	Số TCTL	Điểm TBTL	Điểm TBTL Hệ 4	Xếp loại	Ngành tốt nghiệp
27	4435048	Vi Nguyễn Đại	Phúc	27/01/2001	Thanh Hóa	Nam	Thái	Việt Nam	127	7.35	2.89	Khá	Ngành Luật
28	4435052	Hoàng Văn	Thành	23/10/1998	Hai Dương	Nam	Kinh	Việt Nam	127	7.79	3.2	Giỏi	Ngành Luật
29	4435053	Trần Cao	Thành	25/09/2001	Buôn Ma Thuột	Nam	Kinh	Việt Nam	127	7.78	3.12	Khá	Ngành Luật
30	4435054	Đinh Trọng	Thi	06/01/2001	Nghệ An	Nam	Kinh	Việt Nam	127	7.56	3.01	Khá	Ngành Luật
31	4435056	Đoàn Nguyễn Thu	Trang	01/11/2001	Đăk Lăk	Nữ	Kinh	Việt Nam	127	7.52	2.99	Khá	Ngành Luật
32	4435057	Nguyễn Huyền	Trang	21/10/2001	Hòa Bình	Nữ	Kinh	Việt Nam	127	8.05	3.34	Giỏi	Ngành Luật
33	4435058	Nguyễn Thị Thùy	Trang	10/12/2001	Đắk Nông	Nữ	Kinh	Việt Nam	127	7.57	2.99	Khá	Ngành Luật
34	4435059	Nguyễn Thị	Trâm	13/08/2001	Đắk Lắk	Nữ	Kinh	Việt Nam	127	7.52	3.02	Khá	Ngành Luật
35	4435065	Nguyễn Thị	Uyên	07/07/2001	Thanh Hóa	Nữ	Kinh	Việt Nam	127	7.49	3.01	Khá	Ngành Luật
36	4435066	Trần Phương	Uyên	23/10/2001	Đắk Lắk	Nữ	Kinh	Việt Nam	127	7.51	2.98	Khá	Ngành Luật

Lưu ý: Sinh viên kiểm tra Thông tin cá nhân, nếu có sai sót liên hệ Cô Nguyễn Thị Ngọc Anh - Phòng Đào tạo đại học để làm căn cứ in Bằng tốt nghiệp ./.